

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **27** /2014/QĐ-UBND

Đà Lạt, ngày **03** tháng **6** năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại
trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân số 31/2004/QH ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Quyết định số 79/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2002/TTLT/BCA-BNG ngày 29 tháng 01 năm 2002 của Bộ Công an, Bộ Ngoại giao hướng dẫn thực hiện Nghị định số 21/2001/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2001 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 34/2011/TTLT-BTTTT-BNG ngày 24 tháng 11 năm 2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Ngoại giao hướng dẫn việc phối hợp thi hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại ban hành kèm theo Quyết định số 79/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Bộ TT&TT;
- Bộ Ngoại giao;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- TTCB;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Tiến

QUY CHẾ

Quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 27 /2014/QĐ-UBND
ngày 06 tháng 3 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc và nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; quy định trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là các cơ quan sở, ngành, địa phương) trong việc quản lý nhà nước và phối hợp, triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân quản lý và tham gia thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Thông tin đối ngoại

Thông tin đối ngoại quy định tại quy chế này là thông tin quảng bá hình ảnh quốc gia, đất nước, con người, lịch sử, văn hóa dân tộc Việt Nam và của tỉnh Lâm Đồng; thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật, chính sách của Nhà nước Việt Nam và các chính sách của tỉnh Lâm Đồng ra thế giới và thông tin về thế giới vào tỉnh Lâm Đồng.

Điều 3. Nội dung hoạt động thông tin đối ngoại

1. Hoạt động thông tin đối ngoại là hoạt động đưa thông tin đến với tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài và phối hợp đưa thông tin quốc tế đến với mọi tổ chức và cá nhân trong nước.

2. Nội dung hoạt động thông tin đối ngoại:

a) Thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thông tin về tình hình quốc tế, đặc biệt là các nước có quan hệ đối ngoại với tỉnh Lâm Đồng.

b) Giới thiệu, quảng bá hình ảnh về vị trí địa lý, con người, lịch sử, văn hóa của nhân dân các dân tộc tỉnh Lâm Đồng; về lợi thế, tiềm năng phát triển và hợp tác của tỉnh đến cộng đồng quốc tế. Thông tin về cơ chế, chính sách đầu tư trong và ngoài nước; xúc tiến thương mại, du lịch, phát triển kinh tế xã hội và hợp tác quốc tế của tỉnh Lâm Đồng.

c) Chủ trương mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế và các hoạt động thông tin đối ngoại khác của tỉnh Lâm Đồng.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý hoạt động thông tin đối ngoại

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh và sự chỉ đạo điều hành thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa các cơ quan trung ương, địa phương, các Sở, ban, ngành, đoàn thể trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng và có liên quan đến tỉnh Lâm Đồng.

2. Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng; đề cao vai trò, trách nhiệm, tính chủ động và sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở ngành, địa phương trong tỉnh trong quá trình quản lý và tổ chức thực hiện công tác thông tin đối ngoại.

3. Kết hợp giữa thông tin đối ngoại với thông tin đối nội, tăng cường tính hiệu quả của công tác tuyên truyền đối ngoại. Chủ động đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc liên quan đến các vấn đề tôn giáo, dân tộc, dân chủ, nhân quyền, chủ quyền lãnh thổ; bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa.

4. Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, tất cả các cấp, các ngành, địa phương, các lực lượng xã hội, các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại.

5. Chủ động thực hiện công tác thông tin đối ngoại vừa toàn diện, thường xuyên, vừa có trọng tâm, trọng điểm theo từng giai đoạn; kết hợp chặt chẽ giữa thông tin đối ngoại với thông tin đối nội; giữa thông tin đối ngoại với các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa đối ngoại; giữa ngoại giao nhà nước với hoạt động đối ngoại của Đảng, đối ngoại nhân dân nhằm mở rộng hợp tác quốc tế trên tinh thần cùng có lợi, bảo đảm lợi ích của tỉnh Lâm Đồng nói riêng và quốc gia nói chung; nâng cao vị thế của đất nước trên trường quốc tế.

Chương II

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 5. Nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch về thông tin đối ngoại và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh và tổ chức thực hiện các văn bản đã ban hành theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức bộ máy, xây dựng cơ chế, chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại ở trong và ngoài tỉnh.

3. Tổ chức và quản lý công tác nghiên cứu về thông tin đối ngoại; đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn nội dung thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí hoạt động trên địa bàn tỉnh; cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế.

5. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

6. Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

Điều 6. Cơ quan quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại theo Quy chế này và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 7. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch, văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế chính sách về thông tin đối ngoại. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các văn bản về thông tin đối ngoại của các cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền.

Sở Thông tin và Truyền thông làm đầu mối phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện kế hoạch thông tin đối ngoại của các cơ quan, đơn vị; sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; tổng hợp kinh phí thông tin đối ngoại hàng năm; Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại tố cáo; đề xuất với cơ quan có thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân tham gia trong các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn của tỉnh.

2. Phối hợp với các cơ quan có liên quan biên soạn và phát hành các ấn phẩm (in trên giấy, phát trên sóng phát thanh truyền hình, trang thông tin điện tử,...) phục vụ công tác thông tin đối ngoại của tỉnh.

3. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định hướng nội dung thông tin đối ngoại cho các cơ quan báo chí trong tỉnh; phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế.

4. Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan theo dõi, nghiên cứu dư luận báo chí có nội dung thông tin tác động đến địa phương và chủ động trong việc cung cấp thông tin chính thống, phản tuyên truyền trước những thông tin xuyên tạc, sai sự thật.

5. Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh; tham gia các lớp tập huấn do Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc Bộ Ngoại giao tổ chức về thông tin đối ngoại.

6. Phối hợp với Công an tỉnh, Chi Cục Hải quan Đà Lạt, Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan trong việc theo dõi, quản lý việc xuất khẩu, nhập khẩu xuất bản phẩm nhằm phát hiện và báo cáo kịp thời Ủy ban nhân dân tỉnh những xuất bản phẩm có nội dung xuyên tạc, không đúng sự thật, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín, hình ảnh, lợi ích... của tỉnh, của quốc gia, dân tộc Việt Nam để có biện pháp xử lý.

Điều 8. Sở Ngoại vụ

1. Chủ trì triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh ở nước ngoài; theo dõi, nghiên cứu, tổng hợp dư luận báo chí nước ngoài liên quan đến tỉnh Lâm Đồng; phản bác đối với các thông tin sai sự thật, xuyên tạc, phá hoại công cuộc xây dựng phát triển kinh tế xã hội và bảo đảm an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội của tỉnh Lâm Đồng.

2. Phối hợp với các cơ quan liên quan cung cấp thông tin về kinh tế đối ngoại, văn hóa đối ngoại và các lĩnh vực khác cho người nước ngoài.

3. Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các cuộc họp báo quốc tế của lãnh đạo tỉnh ở trong nước và ngoài nước; chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh cho phóng viên nước ngoài theo sự phân công, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan trong việc quản lý, hướng dẫn báo chí nước ngoài đến tác nghiệp, hoạt động trên địa bàn tỉnh.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng trang thông tin điện tử của Sở Ngoại vụ với những ngôn ngữ phù hợp (tiếng Việt, Anh, Pháp, Trung...) để cung cấp những thông tin đối ngoại nhanh chóng, kịp thời.

6. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan trong việc gắn kết công tác thông tin đối ngoại với hoạt động ngoại giao văn hóa, thể dục thể thao và du lịch.

Điều 9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai hoạt động ngoại giao văn hóa, các hoạt động thông tin đối ngoại bằng các hình thức văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch để quảng bá những nét đẹp về vùng đất, con người, lịch sử, bản sắc văn hóa độc đáo của nhân dân các dân tộc tỉnh Lâm Đồng.

2. Phối hợp và tạo điều kiện để các cơ quan liên quan sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể dục thể thao do ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý để phục vụ hoạt động thông tin đối ngoại.

3. Phối hợp các cơ quan liên quan theo dõi, quản lý việc xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh khi phát hiện những văn hóa phẩm xấu, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục, bản sắc văn hóa, lợi ích... của tỉnh, của đất nước và con người Việt Nam để xử lý kịp thời.

4. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan xây dựng và phát hành các ấn phẩm phục vụ công tác thông tin liên quan đến văn hóa, du lịch của địa phương.

Điều 10. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Cung cấp thông tin cho Sở Thông tin và Truyền thông về tình hình thu hút đầu tư trong và ngoài nước, nguồn vốn ODA, NGO.

2. Thông tin thường xuyên trên Cổng Thông tin điện tử của ngành về chương trình, kế hoạch hợp tác, làm việc xúc tiến hợp tác đầu tư với các vùng, lãnh thổ, tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ... với tỉnh Lâm Đồng về phát triển kinh tế - xã hội; cơ chế, chính sách đầu tư, kinh doanh của tỉnh; những thành tựu của tỉnh, những tiềm năng, lợi thế của tỉnh, chú trọng thông tin cho đối tượng người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài đang có nhu cầu tìm hiểu thị trường và ý định đầu tư vào Việt Nam.

Điều 11. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư thương mại và Du lịch

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại theo chức năng, nhiệm vụ được giao; xây dựng cơ sở dữ liệu về tiềm năng, thế mạnh, môi trường đầu tư, cơ chế chính sách và những thành tựu phát triển kinh tế của tỉnh Lâm Đồng làm cơ sở tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, môi trường đầu tư của tỉnh.

2. Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan biên soạn và phát hành các tài liệu quảng bá, giới thiệu về tiềm năng thu hút đầu tư của tỉnh bằng nhiều ngôn ngữ (Tiếng Việt, Anh, Pháp, Trung...).

3. Chủ trì quảng bá, giới thiệu các dự án kêu gọi đầu tư tại các hội nghị, diễn đàn xúc tiến đầu tư thương mại và du lịch.

4. Thường xuyên cung cấp và đăng tải thông tin lên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh về các nội dung có liên quan đến xúc tiến, hợp tác, đầu tư nước ngoài.

Điều 12. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch hướng dẫn và theo dõi việc chấp hành công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong hoạt động thông tin đối ngoại trên phạm vi toàn tỉnh; tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước liên quan đến an ninh trật tự trong các hoạt động xuất cảnh và quản lý cư trú của người nước ngoài, nhập cảnh trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Theo dõi, tổng hợp diễn biến thông tin đối ngoại; kịp thời phát hiện, đề xuất chủ trương, biện pháp phản bác các thông tin sai lệch, xuyên tạc, chống phá Đảng, nhà nước, ảnh hưởng xấu đến chính sách thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Điều 13. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác thông tin đối ngoại của tỉnh theo vị trí việc làm và quy định của pháp luật.

Điều 14. Sở Tài chính

1. Thẩm định, đề xuất cấp có thẩm quyền bảo đảm kinh phí cho các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo các chương trình, đề án, kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt;

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan liên quan thực hiện công tác quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí phục vụ các hoạt động Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 15. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại trong phạm vi, lĩnh vực quản lý.

2. Cung cấp thông tin cho báo chí trong và ngoài tỉnh về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực chuyên ngành mà đơn vị, địa phương quản lý; cung cấp thông tin cho Cổng Thông tin điện tử của tỉnh các nội dung liên quan đến yêu cầu thông tin đối ngoại.

3. Hàng năm xây dựng kế hoạch và dự trù kinh phí phục vụ cho hoạt động thông tin đối ngoại gửi cơ quan chức năng thẩm định, trình duyệt theo quy định của luật ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành của cấp có thẩm quyền.

4. Sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý và báo cáo kết quả về Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định tại Điều 17 Quy chế này để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Phân công tổ chức hoặc cá nhân trực thuộc chịu trách nhiệm triển khai hoạt động thông tin đối ngoại, gửi Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, tổng hợp. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố giao Phòng Văn hóa - Thông tin tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại tại địa phương.

6. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, bảo vệ bí mật an ninh quốc phòng trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Báo Lâm Đồng, Đài Phát thanh - Truyền hình Lâm Đồng và các cơ quan báo chí địa phương.

1. Mở chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tăng cường thông tin quảng bá về hình ảnh đất và con người Lâm Đồng; giá trị truyền thống, văn hóa, lịch sử; những thành tựu trong công cuộc đổi mới, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh ra thế giới và thông tin về thế giới vào tỉnh.

2. Tăng cường thông tin tuyên truyền về chủ quyền biển; đảo, công tác phân giới, cắm mốc trên đất liền và các hoạt động liên quan theo quy định của cấp có thẩm quyền.

Điều 17. Chế độ báo cáo và cung cấp thông tin

1. Hàng tháng, các cơ quan, đơn vị, địa phương cung cấp thông tin ít nhất một lần cho Cổng Thông tin điện tử của tỉnh.

2. Các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý định kỳ hàng năm chậm nhất vào ngày 20 tháng 11 hoặc báo cáo đột

xuất khi có yêu cầu gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông.

Chương IV

THANH TRA, KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 18. Thanh tra, kiểm tra

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện thanh tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 19. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân vi phạm các quy định về hoạt động thông tin đối ngoại và Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ hành vi vi phạm sẽ bị xử lý hành chính, truy cứu trách nhiệm hình sự, bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Điều khoản thi hành

1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn, triển khai thực hiện Quy chế này và báo cáo kết quả thực hiện với các cơ quan có thẩm quyền.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

3. Các nội dung không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo quy định chung của pháp luật hiện hành về quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân kịp thời phản ánh đến Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Tiến